TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 396/2025/DS-PT
Ngày 22-9-2025.
V/v *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn.

Ông Dương Anh Văn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Cẩm Linh – Thẩm tra viên Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 43/2025/TLPT-DS ngày 23/7/2025, về việc "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*

Do bản án dân sự sơ thẩm số 97/2020/DS-ST ngày 16-01-2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1109/2025/QĐXXPT-DS ngày 21 tháng 8 năm 2025, Quyết định hoãn tòa số 96/2025/QĐ-PT ngày 06/09/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Van Thanh L (Van Thanh L), sinh năm 1949; địa chỉ: B Knowood Avl L 91750 USA.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân L1, sinh năm 1958 và ông Nguyễn Vũ Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: H N, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Quang B là Luật sư của Văn phòng Luật sư Phạm Quang B thuộc Đoàn Luật sư Thành phố

H; địa chỉ: C L, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường N, Thành phố Hồ Chí Minh); vắng mặt.

Bị đơn: Ông Ma Wun I (Ma Hon K), sinh năm 1941; địa chỉ: 1 N, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh); có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1978; địa chỉ: B N, Phường H, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); có mặt.

- *Người kháng cáo:* Ông Van Thanh L, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Van Thanh L do ông Nguyễn Xuân L1 và ông Nguyễn Vũ Đ đại diện trình bày:

Vào năm 1991, bà L2, Er C (Lâm Nhị T1) và con trai là Nguyễn Tấn D (Vieng Micheal) mỗi người góp vốn 50% để mua căn nhà số B T, Phường F, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2000, bà L2, Er C và ông M, Wun I (Ma Hon K) bán căn nhà trên được 950 lượng vàng SJC. Thời điểm đó, ông Nguyễn Tấn D đang mắc chứng bệnh trầm cảm nên toàn bộ số tiền bán nhà bà L2, Er C và ông M, Wun I giữ. Năm 2009, bệnh của ông D nặng hơn nên bà L2, Er C đưa ông D về căn nhà số B L, phường T, Quận B để sinh sống và chữa bệnh.

Năm 2013, do cần tiền để chữa bệnh và trang trải chi phí cho các con ăn học nên nhiều lần ông D yêu cầu bà L2, Er C và ông M, W1 trả lại 475 lượng vàng SJC (tương đương 800.000 USD) nhưng bà L2, Er C và ông M, Wun I không đồng ý mà nói sẽ trả cho ông D 350.000 USD.

Ngày 25/5/2013, ông M, Wun Iam mời ông Nguyễn Tấn D, ông Van Thanh T2 (em ruột bà L2, Er C) và ông Lê C1 đến nhà ông M, Wun Iam để chứng kiến buổi họp gia đình. Ông M, W lam ra điều kiện, ông Nguyễn Tấn D phải giao căn nhà số B L, phường T, Quận B để cho bà L2, Er C và ông M, W lam bán và khi nào bán được nhà sẽ trả cho ông Nguyễn Tấn D số tiền 350.000 USD.

Ngày 10/4/2014, bà L2, Er C và ông M, Wun I bán nhà số B L, phường T, Quận B với giá 15.000.000.000 đồng, nhưng không trả tiền cho ông Nguyễn Tấn D.

Để trốn tránh nghĩa vụ trả nợ và chiếm đoạt tiền của ông Nguyễn Tấn D nên bà L2, Ex C2 và ông M, W lam đã làm đơn gửi đến Công an Thành phố H tố cáo ông Van Thanh T2, ông Nguyễn Tấn D và ông Lễ C3 gây áp lực ép buộc bà L2, Er C và ông M, Wun I ký giấy nợ ông Nguyễn Tấn D 350.000 USD.

Theo Thông báo số 1381/TB-PC45 (Đ2) ngày 06/10/2014 của Công an Thành phố H về việc giải quyết đơn tố cáo của bà L2, Er C và ông M, Wun I, thì không có người nào dùng vũ lực để ép buộc bà L2, Er C và ông M, Wun I ký giấy nợ.

Như vậy, bà L2, Er C và ông M, Wun I tố cáo sai sự thật, đồng thời nói xấu ông Van Thanh T2 với người thân và hàng xóm nơi bà L2, Er C và ông M, W1 cư

trú làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự cá nhân ông Van Thanh T2. Do đó, ông Van Thanh T2 khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông M, Wun I công khai xin lỗi Ông tại Ủy ban nhân dân phường T và trên B1 3 số liên tiếp, đồng thời bồi thường thiệt hại cho Ông các khoản: tổn thất tinh thần 10 tháng x 8.000 USD x 23.162 đồng = 1.852.960.000 đồng; chi phí đi lại từ Mỹ về Việt Nam (khứ hồi 2 lần) là 47.053.000 đồng; thuê khách sạn từ ngày 04/9/2014 đến ngày 15/10/2014 là 21.876.000 đồng; chi phí thuê luật sư và người đại diện tham gia tố tụng là 53.000.000 đồng; thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất trong thời gian ông Van Thanh T2 về Việt Nam là 8.000USD x 23.162 đồng = 185.296.000 đồng. Tổng cộng là 2.160.185.000 đồng.

Bị đơn ông M, Wun I do bà Lê Thị T đại diện trình bày:

Ông M, Wun I và bà L2, Er C sống chung với nhau như vợ chồng. Ông Nguyễn Tấn D là con, và ông Van Thanh T2 là em ruột của bà L2, Er C. Thực tế ông M, Wun I không nợ tiền ông NguyễnTấn D1 nên không có nghĩa vụ trả tiền cho ông Nguyễn Tấn D, ông chỉ ký vào giấy với tư cách là người làm chứng.

Do bức xúc thái độ hung hãn của ông Nguyễn Tấn D, ông Van Thanh T2 và ông Lê C1 về việc đến nhà gây áp lực để buộc bà L2, Er C và ông M, W1 viết giấy nợ ông Nguyễn Tấn D số tiền 350.000 USD nên bà L2, Er C nhờ luật sư soạn thảo đơn để bà L2, Er C và ông M, Wun I ký và gửi Công an Thành phố H đề nghị xem xét hành vi của ông Nguyễn Tấn D, ông Lê Chánh V ông Van Thanh T2. Việc gửi đơn này là không trái quy định của pháp luật.

Ông M, Wun I không có hành vi hay lời nói nào làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự cá nhân ông Van Thanh T2. Vì vậy, ông M, Wun I không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Van Thanh T2.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 97/2020/DS-ST ngày 16-01-2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định (tóm tắt):

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Van Thanh L (Van Thanh L) về việc yêu cầu ông M, Wun I (Ma Hon K) công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/01/2025, nguyên đơn ông Van Thanh L có đơn kháng cáo; ngày 22/01/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị đối với Bản án sơ thẩm, đề nghị sửa Bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn đối với Bị đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định kháng nghị; Nguyên đơn thay đổi yêu cầu kháng cáo, yêu cầu khởi kiện, đề nghị buộc Bị đơn bồi thường cho Nguyên đơn các khoản, gồm: tổn thất tinh thần 23.400.000 đồng, chi phí đi lại 47.053.000 đồng; chi phí thuê khách sạn 21.876.000 đồng, chi phí thuê luật sư và người đại diện 53.000.000 đồng. Tổng cộng là 145.329.000 đồng.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Từ khi Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ không chính xác, dẫn đến áp dụng pháp luật không đúng nên xem xét không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn đối với Bị đơn là không có căn cứ. Do đó, đề nghị sửa Bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn đối với Bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Van Thanh L làm trong hạn luật định, đủ điều kiện để thụ lý, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của Nguyên đơn, kháng nghị của Viện kiểm sát, thấy rằng, ngày 05/5/2013, ông Nguyễn Tấn D, ông Van Thanh T2 và ông Lê C1 đến nhà của bà L2, Er C theo đề nghị của ông M, Wun I để trao đổi về số tiền bà L2, Er C nợ ông Nguyễn Tấn D. Qua trao đổi, bà L2, Er C và ông Nguyễn Tấn D thống nhất, bà L2, E đồng ý trả cho ông Nguyễn Tấn D số tiền 350.000 USD với điều kiện ông Nguyễn Tấn D phải giao căn nhà số B L, phường T, Quận B mà ông D đang sử dụng để bà L2, Er C bán, khi nào bán được nhà thì sẽ trả tiền cho ông D. Sau đó, bà L2, Er C và ông M, Wun I cho rằng, ông Nguyễn Tấn D, ông Lê C1 và ông Van Thanh T2 gây áp lực ép buộc bà L2, Er C và ông M, Wun I ký giấy nợ ông Nguyễn Tấn D số tiền 350.000 USD nêu trên nên làm đơn gửi Công an Thành phố H đề nghị xem xét hành vi của ông Nguyễn Tấn D, ông Lê C1 và ông Van Thanh T2.

[3] Theo Thông báo số 1381/TB-PC45(Đ2) ngày 06/10/2014 của Công an Thành phố H (gọi tắt là Thông báo 1381) gửi bà L2, Er C và ông M, Wun I, thì việc bà L2, E đồng ý trả cho ông Nguyễn Tấn D số tiền 350.000 USD, không có người nào dùng vũ lực để đe dọa, ép buộc lẫn nhau nên không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Công an.

[4] Xét thấy, việc ông M, Wun I gửi đơn tố cáo (thực chất là tố giác) đến Công an đề nghị xem xét hành vi của ông Nguyễn Tấn D, ông Lê C1 và ông Van Thanh T2 gây sức ép đối với bà L2, Er C trong việc viết giấy nhận nợ là thực hiện hành vi tố giác về tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 144 của Bộ luật Tố tụng hình sự, và theo khoản 5 Điều này, thì *"Người nào cố ý tố giác, báo tin về tội phạm sai sự thật thì tuỳ tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của luật."* Theo quy định này thì chỉ khi nào *"cố ý tố giác sai sự thật"* thì mới bị xử lý trách nhiệm. Trong trường hợp này, không có căn cứ xác định việc tố giác sai sự thật của Bị đơn là hành vi cố ý. Mặt khác, điều luật trên không có quy định chế tài về bồi thường thiệt hại độc lập mà chỉ khi người tố giác bị xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự mới phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại (nếu có). Do

đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn đối với Bị đơn là có căn cứ, đúng pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của Nguyên đơn cũng như kháng nghị của Viện kiểm sát.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận kháng cáo của Nguyên đơn và kháng nghị của Viện kiểm sát là không phù hợp với nhận định trên nên không chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Van Thanh L thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được xét miễn nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Van Thanh L. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại Quyết định số 1372/QĐKNPT-VKS-DS ngày 22/01/2020. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 97/2020/DS-ST ngày 16-01-2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng Điều 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 144 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về Án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Van Thanh L (Van Thanh L) đối với bị đơn ông M, Wun I (Ma Hon K) về việc yêu cầu ông M, Wun I công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Van Thanh L không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VCT&KSXXPT VKSNDTC tại Tp. HCM;
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- Cục THADS Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HSVA, TTCL.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Tuấn

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Tấn **Dương Anh Văn** **Trần Ngọc Tuấn**